

Số: 3838/KH-UBND

Kiến Tường, ngày 28 tháng 12 năm 2023

KẾ HOẠCH
Công tác cải cách hành chính năm 2024
trên địa bàn thị xã Kiến Tường

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính (CCHC) nhà nước giai đoạn 2021-2030; Quyết định số 8917/QĐ-UBND ngày 09/9/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030 và Quyết định số 3546/QĐ-UBND ngày 04/11/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2025;

Thực hiện Quyết định số 3313/QĐ-UBND ngày 22/10/2021 của UBND thị xã Kiến Tường về ban hành chương trình Tổng thể Cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch số 3446/KH-UBND ngày 02/11/2021 của UBND thị xã Kiến Tường về việc thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2021-2025; UBND thị xã ban hành kế hoạch CCHC năm 2024, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU VÀ CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu

Tập trung đẩy mạnh triển khai thực hiện Chương trình tổng thể CCHC Nhà nước giai đoạn 2021-2030 theo Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ, Quyết định số 8917/QĐ-UBND ngày 09/9/2021 của UBND tỉnh và Kế hoạch CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2025 của tỉnh theo Quyết định số 3546/QĐ-UBND ngày 04/11/2021; Quyết định số 3446/QĐ-UBND ngày 02/11/2021 của UBND thị xã Kiến Tường về việc ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2021-2025, đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ CCHC đã đề ra.

Khắc phục những tồn tại, hạn chế, bất cập trong quá trình triển khai thực hiện công tác CCHC năm 2022 của thị xã nhằm nâng cao Chỉ số CCHC (PAR INDEX) và góp phần nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) và Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công của thị xã (PAPI).

Tăng cường trách nhiệm của các cá nhân, cơ quan, đơn vị và người đứng đầu trong việc triển khai nhiệm vụ CCHC. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác CCHC để phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của thị xã năm 2024.

2. Yêu cầu

Nâng cao chất lượng thực hiện CCHC tại các cơ quan, đơn vị UBND các xã phường đáp ứng yêu cầu kế hoạch đề ra. Gắn kết chặt chẽ việc thực hiện CCHC với

nhiệm vụ thường xuyên; tăng cường chỉ đạo, phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong thực hiện CCHC, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

Xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị UBND các xã, phường trong thực hiện nhiệm vụ CCHC; tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ trong năm 2024; bảo đảm nâng cao năng lực, kỹ năng thực thi công vụ, ý thức trách nhiệm, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp; tiếp tục xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả.

3. Mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể

Tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ để đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu được đề ra trong giai đoạn 2021-2025, được phân bổ trong năm 2024, cụ thể như sau: *(Phụ lục 1 đính kèm).*

II. NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2024

1. Cải cách thể chế

Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, tuân thủ quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, nâng cao chất lượng của việc tổ chức lấy ý kiến của cơ quan, tổ chức có liên quan; tránh chồng chéo, bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, đồng bộ, cụ thể, minh bạch và tính khả thi khi áp dụng thực hiện; tăng cường kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời phát hiện và xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp.

Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả thực thi pháp luật, triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật hàng năm; kịp thời xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật gắn kết với quá trình xây dựng, hoàn thiện pháp luật; đổi mới công tác kiểm tra, theo dõi, đánh giá việc thực hiện trách nhiệm quản lý Nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật; thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin; tăng cường vai trò của Mặt trận Tổ quốc các cấp, các tổ chức thành viên, người dân, doanh nghiệp và cộng đồng trong phản biện và giám sát thi hành pháp luật.

2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

Tiếp tục rà soát, đánh giá TTHC trong quá trình thực hiện; kịp thời kiến nghị loại bỏ các thủ tục rườm rà, chồng chéo, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, gây khó khăn cho người dân, tổ chức; rà soát kiến nghị loại bỏ các thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý.

Rà soát, kiến nghị cắt giảm, đơn giản hóa các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh, loại bỏ các quy định không hợp pháp, không hợp lý, không cần thiết; tổ chức triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12/5/2020 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020-2025.

Thường xuyên, kịp thời cập nhật, công khai TTTC dưới nhiều hình thức khác nhau, tạo thuận lợi cho người dân, tổ chức tìm hiểu và thực hiện. Thực hiện phân cấp trong giải quyết TTTC theo hướng thuận lợi cho nhân dân, đảm bảo nguyên tắc quản lý ngành, lãnh thổ, không để tình trạng nhiều tầng nấc, kéo dài thời gian giải quyết và gây những phiền hà, tiêu cực, phiền hà cho nhân dân; đảm bảo phân cấp đúng quy định (khi có hướng dẫn của cấp trên).

3. Cải cách tổ chức bộ máy

Tiếp tục rà soát, sắp xếp, tinh gọn bộ máy tổ chức các cơ quan, đơn vị, giảm đầu mối tổ chức trung gian, khắc phục triệt để sự trùng lặp, chồng chéo chức năng, nhiệm vụ, đảm bảo nguyên tắc một tổ chức có thể đảm nhiệm nhiều việc, nhưng một việc chỉ do một tổ chức chủ trì và chịu trách nhiệm chính.

Tăng cường phân cấp, phân quyền mạnh mẽ, hợp lý giữa cấp huyện, cấp xã, giữa cấp trên và cấp dưới, gắn với quyền hạn và trách nhiệm; khuyến khích sự năng động, sáng tạo và phát huy tính tích cực, chủ động của các cấp, các ngành trong thực hiện nhiệm vụ quản lý Nhà nước; rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định về phân cấp quản lý giữa các cấp; theo dõi, kiểm tra, giám sát hiệu quả việc thực hiện các nhiệm vụ đã phân cấp; đề cao trách nhiệm giải trình trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ phân cấp.

Triển khai các biện pháp đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên cơ sở ứng dụng các tiến bộ khoa học và công nghệ, ứng dụng công nghệ thông tin; tăng cường chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc của cơ quan hành chính các cấp trên môi trường số, tổ chức họp, hội nghị bằng hình thức trực tuyến, không giấy tờ.

4. Cải cách chế độ công vụ

Tiếp tục rà soát, cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ CBCCVC theo vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu; tăng cường ứng dụng thông tin để nâng cao chất lượng tuyển dụng, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức; đổi mới phương pháp, quy trình đánh giá, phân loại CBCCVC theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, lượng hóa các tiêu chí đánh giá dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm, thông qua công việc, sản phẩm cụ thể.

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động công vụ; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra công vụ, tập trung vào những vấn đề trọng tâm, trọng điểm, dễ phát sinh tiêu cực. Kiên quyết xử lý, sắp xếp, chuyển đổi vị trí công tác theo quy định và đối với những trường hợp CBCCVC vi phạm, không hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC năm 2024, trong đó tiếp tục đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng và phẩm chất cho đội ngũ CBCCVC gắn với vị trí việc làm; sửa đổi, bổ sung nội dung, chương trình bồi dưỡng kiến thức quản lý Nhà nước theo tiêu chuẩn ngạch công chức, hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và theo yêu cầu vị trí việc làm để đào tạo không trùng lặp, tiết kiệm, hiệu quả; rà soát, đề xuất cắt giảm các chứng chỉ bồi dưỡng

không cần thiết; thực hiện tốt chế độ, chính sách tiền lương theo quy định của Trung ương và của tỉnh gắn với việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tham nhũng. Khuyến khích CBCCVN tự nghiên cứu, học tập nâng cao trình độ chuyên môn.

Tiếp tục thực hiện chính sách ưu đãi để tạo chuyển biến mạnh mẽ trong phát hiện, thu hút, trọng dụng nhân tài trong quản lý, quản trị Nhà nước, khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, nhất là các ngành, lĩnh vực mũi nhọn phục vụ cho phát triển nhanh, bền vững.

5. Cải cách tài chính công

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các quy định về thực hiện cơ chế tự chủ kinh phí quản lý hành chính tại các cơ quan, tổ chức hành chính Nhà nước trên cơ sở cụ thể hóa các quy định của pháp luật; thực hiện có hiệu quả cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, bao gồm các quy định về nguồn thu, nhiệm vụ chi, kết quả phân phối các quỹ theo cơ chế tài chính, phân phối thu nhập bổ sung; thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập; tăng cường phân cấp, tạo quyền chủ động cho đơn vị sự nghiệp công lập.

Tiếp tục triển khai thực hiện danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước, các định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí làm cơ sở cho việc ban hành đơn giá, giá sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách Nhà nước theo quy định của pháp luật. Tăng cường kiểm tra, giám sát và công khai minh bạch trong công tác quản lý, sử dụng ngân sách, phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

Tiếp tục rà soát tham mưu cấp có thẩm quyền chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp công lập sang mô hình tự chủ hoàn toàn về chi thường xuyên và chi đầu tư; tiếp tục đẩy mạnh thực hiện tái cơ cấu doanh nghiệp Nhà nước và đổi mới cơ chế quản lý vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp theo quy định.

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, chính quyền số

Tập trung tham mưu ban hành Kế hoạch, triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số năm 2023. Trong đó tập trung các nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Tiếp tục phối hợp tập trung cập nhật, bổ sung, làm giàu dữ liệu Kho cơ sở dữ liệu dùng chung, Cổng dữ liệu mở của tỉnh để phục vụ tốt cho công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành, ra quyết định, tác nghiệp chuyên ngành trên môi trường số của các ngành, các cấp; giúp cắt giảm thành phần hồ sơ thủ tục hành chính, thuận lợi hơn trong cung cấp dịch vụ công trực tuyến, cung cấp dữ liệu mở cho người dân, doanh nghiệp; thuận lợi trong công tác triển khai chia sẻ, liên thông, kết nối các cơ sở dữ liệu thị xã với các cơ sở dữ liệu tỉnh, Quốc gia do các Bộ ngành triển khai.

- Đẩy mạnh tập huấn, tuyên truyền nâng cao nhận thức, kỹ năng chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức, đặc biệt là thành viên của Tổ công nghệ số cộng đồng, đoàn viên thanh niên để hướng dẫn, hỗ trợ người dân sử dụng các nền tảng, ứng dụng đã triển khai (đặc biệt là: Tổng đài 1022, ứng dụng “Long An Số”, dịch vụ công trực tuyến, sàn giao dịch thương mại điện tử, ứng dụng y tế, ứng dụng giáo dục,...).

- Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ trên môi trường mạng, biểu mẫu, chế độ báo cáo; tăng cường gửi, nhận văn bản, báo cáo điện tử tích hợp chữ ký số giữa các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội và các doanh nghiệp; thực hiện số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ công việc điện tử của các cơ quan nhà nước theo quy định.

- Đẩy mạnh việc sử dụng chữ ký số, định danh số, chuyển đổi số và niêm phong điện tử trong xử lý văn bản hành chính, cắt giảm giấy tờ, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đơn giản hóa quy trình nghiệp vụ.

III. GIẢI PHÁP

- Tăng cường vai trò, trách nhiệm người đứng đầu, phân công trách nhiệm cụ thể giữa các cơ quan chủ trì triển khai các nội dung CCHC để bảo đảm kế hoạch được triển khai đồng bộ. Đồng thời, chịu trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo thống nhất việc thực hiện kế hoạch trong phạm vi quản lý của mình; xác định CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch. Gắn việc đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC hàng năm với đánh giá trách nhiệm, năng lực lãnh đạo, quản lý của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị. Coi trọng công tác thi đua, khen thưởng trong CCHC.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin để CBCCVC và người dân nhận thức đúng, đồng thuận, chấp hành các chủ trương, chính sách, nội dung CCHC của Đảng, Nhà nước. Tăng cường sự tham gia của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, các tổ chức chính trị - xã hội, người dân, doanh nghiệp trong việc giám sát, phản biện xã hội đối với hoạt động của các cơ quan hành chính, thường xuyên khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước các cấp dưới nhiều hình thức khác nhau, trên các nội dung quản lý nhà nước khác nhau, như: Ban hành cơ chế, chính sách pháp luật; tổ chức thực thi pháp luật; cung cấp dịch vụ công... của cơ quan hành chính nhà nước các cấp; ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin, truyền thông trong khảo sát trực tuyến người dân, tổ chức để cung cấp thông tin thường xuyên, liên tục, kịp thời về tình hình phục vụ của các cơ quan hành chính.

- Bố trí đủ CBCCVC có năng lực xây dựng, tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC. Nâng cao năng lực nghiên cứu tổ chức thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ CCHC. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng cho đội ngũ công chức trực tiếp tham mưu nhiệm vụ CCHC. Ưu tiên bố trí nguồn lực tài chính để triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ trong đội ngũ CBCCVC đi liền với các chính sách đãi ngộ, động viên, khuyến khích CBCCVC hoàn thành tốt nhiệm vụ và có cơ chế loại bỏ, bãi miễn những người không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm kỷ luật, mất uy tín với nhân dân. Tạo động lực cải cách bên trong đội ngũ CBCCVC bằng nhiều biện pháp như: Đề cao trách nhiệm cá nhân trong thực thi công vụ; quan tâm đến nâng cao lợi ích của đội ngũ CBCCVC bằng chính sách lương, thưởng thoả đáng; đổi mới phương thức đánh giá CBCCVC dựa trên kết quả công việc; cơ chế, chính sách khuyến khích về đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ,

năng lực và tạo cơ hội thăng tiến, phát triển cho những cá nhân có trách nhiệm, đổi mới, sáng tạo trong thực hiện CCHC.

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ, công nghệ thông tin, công nghệ số trong hoạt động của cơ quan hành chính nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động, chất lượng phục vụ của các cơ quan hành chính.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan đơn vị, UBND các xã, phường xây dựng kế hoạch CCHC của cơ quan, đơn vị và triển khai thực hiện những công việc được phân công tại Kế hoạch này theo đúng thời gian quy định nội dung kế hoạch đi vào trọng tâm các nhiệm vụ được phân công cụ thể. *(Phụ lục 2 đính kèm).*

2. Chế độ hội nghị Ban chỉ đạo CCHC thị xã: họp theo quý vào ngày cuối tháng của quý (có giấy mời cụ thể sau).

3. Giao Phòng Nội vụ *(Cơ quan Thường trực Ban chỉ đạo CCHC thị xã)* có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn việc triển khai thực hiện kế hoạch này; **định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm** tổng hợp, trình UBND thị xã báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

Trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc, cơ quan đơn vị, UBND các xã, phường phản ánh về Phòng Nội vụ để tổng hợp, báo cáo UBND thị xã để có ý kiến chỉ đạo kịp thời./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- TT.Thị ủy; TT.HĐND thị xã;
- Chủ tịch, các PCT.UBND thị xã;
- Các cơ quan đơn vị thị xã;
- Các BN, ĐT thị xã;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, Hs CCHC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Vũ

PHỤ LỤC 1
MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CCHC NĂM 2023

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: 3838/KH-UBND ngày 28/12/2023 của UBND thị xã Kiến Tường)

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Ghi chú
I. Cải cách thể chế				
1	Tiếp tục rà soát hoàn thiện hệ thống thể chế về tổ chức bộ máy và quản lý CBCCVN, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; tập trung thực hiện đồng bộ, có chất lượng và tổ chức thực hiện tốt hệ thống luật pháp, cơ chế, chính sách, tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, lành mạnh, công bằng cho mọi thành phần kinh tế, thúc đẩy đổi mới sáng tạo; thúc đẩy quá trình chuyển đổi số, phục vụ có hiệu quả việc xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số.	Phòng Tư pháp thị xã	Các cơ quan chuyên môn UBND các xã phường	
II. Cải cách TTHC				
2	Triển khai thực hiện có hiệu quả việc đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ, không theo địa giới hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, giảm thời gian đi lại, chi phí xã hội và tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp (khi có hướng dẫn mới).	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thị xã, UBND các xã phường	Văn phòng HĐND và UBND thị xã	
3	100% hồ sơ giải quyết TTHC được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử (<i>trừ hồ sơ mật</i>).	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thị xã, UBND các xã phường	Văn phòng HĐND và UBND thị xã; Phòng Văn hoá và Thông tin	
4	Tối thiểu 85% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, được triển khai thanh toán trực tuyến; trong số đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 35% trở lên.	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thị xã, UBND các xã phường	Văn phòng HĐND và UBND thị xã; Phòng Văn hoá và Thông tin	
5	Đảm bảo số hóa kết quả giải quyết TTHC đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện, cấp xã đạt tỷ lệ tối thiểu tương ứng 100%.	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thị xã, UBND các xã phường	Văn phòng HĐND và UBND thị xã; Phòng Văn hoá và Thông tin	

6	Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt tối thiểu 95%. Trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết các TTHC lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 90%.	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thị xã, UBND các xã phường	Văn phòng HĐND và UBND thị xã; Phòng Văn hoá và Thông tin	
7	95% TTHC nội bộ giữa cơ quan hành chính nhà nước được công bố, công khai, cập nhật kịp thời.	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thị xã, UBND các xã phường	Văn phòng HĐND và UBND thị xã; Phòng Văn hoá và Thông tin	
8	80% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC trước đó mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý, hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thị xã, UBND các xã phường	Văn phòng HĐND và UBND thị xã; Phòng Văn hoá và Thông tin	
III. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước				
9	Tiếp tục rà soát phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan, tổ chức hệ thống hành chính nhà nước, khắc phục được tình trạng chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ sót chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan, tổ chức; sắp xếp thu gọn các đơn vị hành chính cấp huyện, xã và ấp, khu phố theo tiêu chuẩn quy định.	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thị xã, UBND các xã phường	Phòng Nội vụ	
10	Tiếp tục rà soát sắp xếp giảm số lượng đơn vị sự nghiệp công lập và biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2023.	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thị xã	Phòng Nội vụ	
11	Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đạt tối thiểu 95%.	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thị xã	Phòng Nội vụ	
IV. Cải cách chế độ công vụ				
12	Tiếp tục rà soát, xây dựng được đội ngũ CBCCVC có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định.	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thị xã, UBND các xã phường	Phòng Nội vụ	
V. Cải cách tài chính công				
13	Tiếp tục rà soát, thực hiện đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính đối với các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thị	Phòng Tài chính- Kế hoạch	

	lập, tăng tính tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập đặc biệt là tự bảo đảm chi thường xuyên; đảm bảo các đơn vị sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác, có đủ điều kiện, hoàn thành việc chuyển đổi thành công ty cổ phần hoặc chuyên sang tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư.	xã, UBND các xã phường		
VI. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số				
14	Có 100% cơ sở dữ liệu của tỉnh tạo nền tảng phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số được hoàn thành và kết nối, chia sẻ đến các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thị xã, UBND các xã phường	Phòng Văn hoá và Thông tin	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thị xã, UBND các xã phường	
15	Có 100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được cấp định danh và xác thực điện tử thông suốt và hợp nhất trên tất cả các hệ thống tin của các cấp chính quyền từ tỉnh đến xã.	Phòng Văn hoá và Thông tin	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thị xã, UBND các xã phường	
16	Đảm bảo hệ thống báo cáo của tỉnh được kết nối liên thông, chia sẻ dữ liệu với Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia.	Văn phòng HĐND và UBND thị xã	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thị xã, UBND các xã phường	
17	Triển khai thực hiện Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc của UBND cấp tỉnh đến UBND cấp huyện; UBND cấp huyện và cấp xã thực hiện đảm bảo theo quy định.	Văn phòng HĐND và UBND thị xã	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thị xã, UBND các xã phường	
18	80% hồ sơ công việc tại cấp huyện và ít nhất 60% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).	Văn phòng HĐND và UBND thị xã	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thị xã, UBND các xã phường	
19	Hoàn thành việc xây dựng và đưa vào vận hành Phân hệ theo dõi nhiệm vụ UBND và Chủ tịch UBND thị xã giao, bảo đảm hiển thị theo thời gian thực (khi được triển khai thực hiện)	Văn phòng HĐND và UBND thị xã	Các cơ quan chuyên môn UBND các xã phường	

Tổng cộng: 06 nội dung, 19 mục tiêu, chỉ tiêu./.

PHỤ LỤC 2
PHÂN CÔNG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CCHC NĂM 2024

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: 3838 /QĐ-UBND ngày 28 /12/2023 của UBND thị xã Kiến Tường)

TT	Nội dung CCHC	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Dự trù kinh phí thực hiện (triệu đồng)
1	Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC	1.1. Xây dựng và triển khai Kế hoạch kiểm tra CCHC năm 2024 tại các đơn vị, địa phương.	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch kiểm tra CCHC - Quyết định thành lập Đoàn Kiểm tra - Thông báo hoặc biên bản kiểm tra - Báo cáo kết quả kiểm tra 	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thị xã, UBND các xã phường	Quý II, III/2024	20
		1.2. Phối hợp triển khai xác định Chỉ số CCHC năm 2023 của thị xã.	Báo cáo kết quả xác định Chỉ số CCHC thị xã năm 2023	Phòng Nội vụ	Các phòng: Tư pháp, Tài chính-Kế hoạch, Văn hoá và Thông tin; Văn phòng HĐND và UBND thị xã,	Quý I/2023	5
		1.3. Xác định Chỉ số CCHC năm 2023 Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thị xã, UBND các xã phường	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định phê duyệt Chỉ số CCHC năm 2023 của UBND thị xã - Khen thưởng công tác CCHC năm 2023 	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thị xã, UBND các xã phường	Quý IV/2023, Quý I/2024	20
		1.4. Xây dựng Kế hoạch CCHC năm 2025.	Kế hoạch của UBND thị xã	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND	Quý IV/2024	0

				thị xã, UBND các xã phường		
1.5 Xây dựng Mô hình mới trong thực hiện CCHC năm 2024	Kế hoạch của Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thị xã, UBND các xã phường Báo cáo kết quả thực hiện	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thị xã, UBND các xã phường	Quý I/2024	20	
1.6. Xây dựng kế hoạch và triển khai điều tra đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn thị xã.	- Kế hoạch của cơ quan, đơn vị - Báo cáo kết quả	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thị xã, UBND các xã phường	Phòng Nội vụ	Trong năm (theo phân kỳ)	Các cơ quan, đơn vị dự trù kinh phí của đơn vị.	
1.7. Xây dựng Kế hoạch tuyên truyền năm 2024.	Kế hoạch của UBND thị xã Báo cáo kết quả	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thị xã, UBND các xã phường	Quý I, IV/2024	0	
1.8. Xây dựng các tin bài, tiểu phẩm, hội thi,... gửi về Báo Long An, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh. Đăng tải trang thông tin thị xã, Đài truyền thanh thị xã, trạm truyền thanh cấp xã. Tuyên truyền bằng Pano, băng rol, khẩu hiệu,...	Tin bài, Tiểu phẩm, Hội thi,...	Trung tâm VH TT và TT thị xã	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thị xã, UBND các xã phường	Trong năm (theo phân kỳ)	20	
1.9. Hội nghị tổng kết công tác CCHC năm 2022, triển khai Kế hoạch CCHC năm 2024.	- Báo cáo năm 2023 - Kế hoạch tổ chức HN tổng kết năm 2023	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thị xã, UBND các xã phường	Quý I/2024	10	
1.10. Xây dựng Kế hoạch khắc phụ Chỉ số CCHC (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng (SIPAS) và Chỉ số hiệu	Kế hoạch của UBND thị xã Báo cáo kết quả	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thị xã,	Phòng Nội vụ	Sau khi tính công bố	0	

		quả quản trị và hành chính công (PAPI).		UBND các xã phường			
		1.11. Tổ chức đối thoại của lãnh đạo thị xã với người dân, doanh nghiệp	Kế hoạch của UBND thị xã Thông báo kết luận Báo cáo kết quả kiến nghị của người dân	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thị xã, UBND các xã phường	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thị xã, UBND các xã phường	Trong năm (theo phân kỳ)	
2	Cải cách thể chế	2.1. Thực hiện theo dõi thi hành pháp luật	- Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật năm 2024 của UBND thị xã - Báo cáo kết quả theo dõi thi hành pháp luật năm 2024 trên địa bàn thị xã.	Phòng Tư pháp	Các cơ quan chuyên môn, UBND các xã phường	- Quý I/2023 - Trước ngày 5/12/2024	Phòng Tư pháp dự trù kinh phí riêng của đơn vị.
		2.2. Xây dựng Kế hoạch kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VPQPPL trên địa bàn thị xã.	Kế hoạch của UBND thị xã	Phòng Tư pháp	Các cơ quan chuyên môn, UBND các xã phường	Quý I/2024	
		2.3. Tự kiểm tra, kiểm tra VBQPPL trên địa bàn thị xã.	Báo cáo của UBND thị xã (Theo thời gian báo cáo tổng kê ngành Tư pháp)	Phòng Tư pháp	Các cơ quan chuyên môn, UBND các xã phường	Trong năm (theo phân kỳ)	
		2.4. Rà soát, công bố danh mục VBQPPL hết hiệu lực năm 2024.	Quyết định về việc công bố danh mục VBQPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành hết hiệu lực, ngưng hiệu lực trong năm 2023	Phòng Tư pháp	Ban Pháp chế HĐND thị xã; Các cơ quan chuyên môn, UBND các xã phường	Quý IV/2024	
3	Cải cách TTHC	3.1. Xây dựng Kế hoạch kiểm soát TTHC; Kế hoạch, rà soát, đánh giá TTHC năm 2024	Các Kế hoạch của UBND thị xã	Văn phòng HĐND và UBND thị xã	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND	Quý I/2024	Văn phòng HĐND

					thị xã, UBND các xã phường		và UBND thị xã dự trù kinh phí riêng của đơn vị.
		3.2. Triển khai thực hiện các hoạt động kiểm soát TTHC; thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh	Các Quyết định, văn bản chỉ đạo	Văn phòng HĐND và UBND thị xã	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thị xã, UBND các xã phường	Trong năm (theo phân kỳ)	
		3.3. Rà soát, đánh giá, đơn giản hóa TTHC	Báo cáo của UBND thị xã	Văn phòng HĐND và UBND thị xã	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thị xã, UBND các xã phường	Quý III/2024	
		3.4. Thực hiện các quy định tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính tại các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh	Báo cáo của các cơ quan, đơn vị có phản ánh, kiến nghị	Các cơ quan ban, ngành thị xã; UBND cấp huyện, cấp xã	Văn phòng HĐND&UBND thị xã	Trong năm (theo phân kỳ)	0
4	Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước	4.1. Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thị xã	Quyết định của UBND thị xã	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thị xã, UBND các xã phường	Phòng Nội vụ, Phòng Tư pháp	Năm 2024 (khi có hướng dẫn của Tỉnh).	
		4.2. Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế theo quy định của Trung ương và của tỉnh	Báo cáo của UBND thị xã	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thị xã, UBND các xã phường	Trong năm (theo phân kỳ)	Theo Kế hoạch được phê duyệt.
5	Cải cách công vụ	5.1. Tổ chức sắp xếp, bố trí CBCCVN theo đề án vị trí việc làm đối với cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập	Báo cáo của cơ quan, đơn vị	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thị xã	Phòng Nội vụ	Trong năm (theo phân kỳ)	0

		5.2. Xây dựng và thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCCVN năm 2024	- Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCCVN năm 2024 - Báo cáo UBND thị xã	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thị xã, UBND các xã phường	- Quý IV/2023. - Quý IV /2024	Kinh phí đào tạo được giao hàng năm
		5.3. Chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính	- Kế hoạch kiểm tra công vụ năm 2024 - Báo cáo của thị xã	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thị xã, UBND các xã phường	Trong năm (theo phân kỳ)	Phòng Nội vụ dự trù kinh phí riêng.
6	Cải cách tài chính công	6.1. Thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2023	Báo cáo của UBND thị xã	Phòng TC-KT	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thị xã, UBND các xã phường	Tháng 01/2024	0
		6.2. Kết quả thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính	Báo cáo của UBND thị xã; Biểu mẫu tổng hợp	Phòng TC-KT	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thị xã, UBND các xã phường	Quý I, II/2024	0
		6.3. Triển khai thực hiện quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021	Báo cáo của UBND thị xã (lồng ghép trong báo cáo chuyên đề CCHC)	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thị xã, UBND các xã phường	Phòng TC-KT	Trong năm (theo phân kỳ)	0
		6.4. Tổ chức kiểm tra việc sử dụng ngân sách thị xã giao đối với các cơ quan đơn vị và UBND các xã, phường	Kế hoạch kiểm tra; Thông báo kết quả kiểm tra; Báo cáo kết quả thực hiện kiểm tra	Phòng Tài chính-Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, phường	Trong năm.	
7	Xây dựng và phát triển Chính	7.1. Xây dựng và theo dõi triển khai thực hiện các nhiệm vụ Kế hoạch thực hiện chuyển đổi số thị xã năm 2024.	- Kế hoạch UBND thị xã - Báo cáo kết quả thực hiện	Phòng VH&TT	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thị xã, UBND các xã phường	Quý I/2024, Quý IV/2024	Phòng VH&TT dự trù kinh phí

	quyền điện tử, chính quyền số	7.2. Tiếp tục thực hiện giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4.	Báo cáo của UBND thị xã (lồng ghép trong báo cáo chuyên đề CCHC)	Phòng VH&TT	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thị xã, UBND các xã phường	Trong năm (theo phân kỳ)	riêng của đơn vị. 0
--	--	---	--	-------------	---	--------------------------	----------------------------

Tổng cộng: 07 lĩnh vực, 30 nhiệm vụ./.